

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Thế Chiến.

2/ Ông Vũ Kim Quy.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T** (tên gọi khác: L), sinh ngày 04 tháng 5 năm 1995 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ bánh mì; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Mai Ngọc N, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2021 đến ngày 20/01/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Lưu Xuân L1, sinh năm 1964. Có mặt.

Trú tại: Thôn Q 3, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 11/01/2021, Mai Văn T đón xe dịch vụ từ thị trấn B, huyện K đi đến Tp. B1 tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến Siêu thị Coop Mart B1, T xuống xe, đi bộ vào chợ T1, Tp B1, tỉnh Đắk Lắk tìm một người tên thường gọi là B2 (không rõ nhân thân lai lịch) để mua ma túy. Sau khi gặp người tên B2, T hỏi “*Anh còn đồ không để em cái ba*” (tức là có ma túy không bán cho em), B2 nói còn, sau đó T đưa cho B2 300.000 đồng, B2 đưa lại cho T 01

gói nhựa màu trắng có chứa ma túy. Sau đó Mai Văn T đón xe buýt về lại thị trấn B, huyện K. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tuấn đang đi bộ tại khu vực ngã 3 Q để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an huyện K phát hiện bắt giữ, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Mai Văn T đang mặc có 01 gói nhựa màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng, dạng tinh thể. Mai Văn T khai nhận đó là ma túy. Công an đã lập biên bản, niêm phong vật chứng làm căn cứ xử lý hình sự.

Tại bản kết luận giám định số: 87/GĐMT - PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong gói nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0.2129 gam, loại: Methamphetamine, sau khi giám định còn lại 0,2017 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Văn T khai: Bị cáo là người nghiện ma túy, sáng ngày 11/01/2021, bị cáo đón xe từ huyện K đến Tp. B1 tìm mua ma túy để sử dụng. Tại khu vực chợ T1, Tp B1, bị cáo đã mua ma túy của một người tên B2 (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 300.000 đồng. Sau đó đón xe về lại huyện K. Khoảng trưa cùng ngày, khi đang đi bộ tại khu vực ngã 3 Q để tìm nơi sử dụng ma túy, thì bị Công an huyện K phát hiện bắt giữ, thu giữ tại túi quần bên phải phía trước bị cáo đang mặc có 01 gói ma túy. Bị cáo nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật, do nghiện ma túy nên đã mua, cất giấu ma túy để sử dụng.

Cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,2017 gam Methamphetamine (khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo cơ hội cho bị cáo an tâm cải tạo, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo Mai Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 11/01/2021 bị cáo Mai Văn T đã mua 0.2129 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, bị cáo cất giữ số ma túy trên trong túi quần thì bị Công an huyện K phát hiện bắt giữ tại ngã 3 Q, thuộc thị trấn B, huyện K. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Mai Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5gam”.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp gây mất ổn định trị an xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV – AIDS, gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ khả năng nhận thức và buộc phải biết chất ma túy được Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật trừng trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã mua và tàng trữ trái phép 0,2129 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Mai Văn T. Quá trình điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,2017 gam Methamphetamine (khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, ngày 17/3/2021)

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Mai Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 11/01/2021 đến ngày 20/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,2017 gam Methamphetamine (khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana, ngày 17/3/2021)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Văn T phải chịu 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- CA huyện;
- THAHS; THADS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
PHẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Minh Tân